TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HL** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2021/HS-ST
Ngày 29-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL – TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Sang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư; Ông Trịnh Công Kiều.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường –Thư ký Tòa án ND huyện HL.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HL tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thụy Cầm - Kiểm sát viên.
Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HL.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: HÀ VĂN T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1982 tại xã Hl, huyện HL, tỉnh TH.

Nơi cư trú: Thôn Mỹ Thịnh, xã Hl, huyện HL, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Đ (đã chết) và bà Đinh Thị M; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2. Có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 30/10/2020. Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

*** Bị hại:** - Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987. (vắng mặt)
Trú tại: Thôn , xã Ml, huyện HL, tỉnh TH.
- Anh Lê Văn Dân, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn Phú Nhi, xã Hl, huyện HL, tỉnh TH.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
- Anh Nguyễn Tài Nhân, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn M T, xã Hl, huyện HL, tỉnh TH.
- Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1985 (có mặt)
Trú tại: Thôn K L, xã Hl, huyện HL, tỉnh TH.

*** Người làm chứng:**
- Chị Tạ Thị H, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn Minh Thắng, xã Ml, huyện HL, tỉnh TH.
- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4, xã L L, huyện HL, tỉnh TH.

- Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn P T, xã Ml, huyện HL, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11giờ 30 phút ngày 10/9/2020, HÀ VĂN T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 36F1-284.17 từ nhà mình đi đến xã Ngư Lộc, huyện HL. Khi đi đến thôn Mt, xã Ml thấy nhà chị Nguyễn Thị Hòa để các tấm cốt pha bằng kim loại phía bên hông nhà và trước cổng ngõ. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp hết các tấm cốt pha trên. Thực hiện ý định trên, Trung dừng xe, xuống lấy một tấm cốt pha đặt lên vai trái, tay phải điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị Tạ Thị Hương ở thôn Minh Thắng, xã Ml (là người mua phế liệu) để bán. Sau đó, Trung tiếp tục quay xe lại 02 lần và lấy tiếp 02 tấm cốt pha. Khi lấy xong được tấm thứ ba, thấy ngoài đường có người đi lại, sợ bị phát hiện nên Trung không lấy nữa mà để hôm sau quay lại lấy tiếp.

Đều khoảng 11 giờ 30 phút các ngày 11, 12, 13, 14, 15/9/2020, bằng cách thức như trên, Trung tiếp tục lấy 23 tấm cốt pha nhà chị Hòa và mang đến bán cho chị Tạ Thị Hương 17 tấm; bán cho anh Nguyễn Văn Hùng ở thôn 4, xã Liên Lộc, huyện HL 6 tấm. Tổng số 26 tấm cốt pha mà Trung đã chiếm đoạt của nhà chị Hòa, Trung đã bán cho chị Tạ Thị Hương 20 tấm được khoảng 4.000.000đ; Bán 06 tấm cho anh Nguyễn Văn Hùng ở thôn 4, xã Liên Lộc, huyện HL được khoảng hơn 1.000.000 đồng.

Đến ngày 26/9/2020, chị Nguyễn Thị Hòa phát hiện bị mất 26 tấm cốt pha bằng kim loại, ngày 06/10/2020 chị Hòa có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện HL. Theo báo cáo của chị Hòa, gia đình chị làm các tấm cốt pha trên khoảng tháng 10 năm 2018, dùng để đổ trần, cột và móng nhà trong thi công xây dựng, trong 26 tấm cốt pha bị mất gồm: 04 tấm cốt pha chiều rộng khoảng 0,4m, dài khoảng 3m, khối lượng khoảng 30kg/01 tấm, trị giá 1.200.000đ/01 tấm; 02 tấm cốt pha chiều rộng khoảng 0,4m, dài khoảng 2,5m, khối lượng khoảng 24 kg/01 tấm, trị giá 1.000.000đ/01 tấm; 10 tấm cốt pha rộng khoảng 0,25m, dài khoảng 4m, khoảng 30 kg/01 tấm, trị giá 1.200.000đ/01 tấm; 10 tấm cốt pha rộng khoảng 0,3m, dài khoảng 4m, khối lượng khoảng 34kg/01 tấm, trị giá 1.200.000đ/01 tấm.

Đến ngày 21/10/2020, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, HÀ VĂN T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện HL đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, qua đấu tranh HÀ VĂN T khai nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, Trung điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 36F1-284.17 từ nhà đi lên xã Hoa Lộc, huyện HL. Khi đi đến thôn Hoa Trung, xã Hoa Lộc thấy có các tấm cốt pha bằng kim loại để bên hông nhà anh Nguyễn Thế Anh (đây là tài sản của anh Lê Văn Dân, sinh năm 1984 ở thôn Phú Nhi, xã Hl, huyện HL - là người nhận thầu xây dựng nhà cho gia đình anh Nguyễn Thế Anh). Trung

quan sát xung quanh không có người trông coi nên dừng xe lại, xuống xe, lần lượt lấy được 6 tấm cốt pha rồi đem đến bán cho anh Hùng được khoảng 960.000 đồng.

Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện HL đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 743/ĐCSHS đối với 26 tấm cốt pha bằng kim loại mà HÀ VĂN T đã lấy từ ngày 10 đến 15/ 9/2020 của gia đình chị Nguyễn Thị Hòa. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 46/KL-HĐĐGHS ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Huyện HL kết luận: 04 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 0,4m x 3m, khối lượng khoảng 30 kg/01 tấm, có giá: 1.200.000 đồng; 02 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 0,4m x 2,5m, khối lượng khoảng 24 kg/01 tấm, có giá: 500.000 đồng; 10 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 0,25m x 4m, khối lượng khoảng 30 kg/01 tấm, có giá: 3.000.000 đồng; 10 tấm cốt pha bằng kim lại có kích thước 0,3m x 4m, khối lượng khoảng 34 kg/01 tấm, có giá: 3.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá là 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Theo báo cáo của anh Lê Văn Dân, gia đình anh bị mất 06 tấm cốt pha bằng kim loại làm vào khoảng tháng 6/2016 gồm: 03 tấm cốt pha có kích thước khoảng 0,3m x 4m, khối lượng khoảng 34 kg/01 tấm, trị giá 950.000đ/01 tấm; 03 tấm cốt pha có kích thước khoảng 0,25m x 4m, khối lượng khoảng 30kg/01 tấm, trị giá 900.000đ/01 tấm.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện HL đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 771/ĐCSHS đối với 6 tấm cốt pha bằng kim loại mà HÀ VĂN T đã lấy vào ngày 02/10/2020 của gia đình anh Lê Văn Dân. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 47/KL-HĐĐGHS ngày 29/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện HL kết luận: 03 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 0,25m x 4m, khối lượng khoảng 30kg/01 tấm, có giá: 1.200.000 đồng; 03 tấm cốt pha bằng kim loại có kích thước 0,3m x 4m, khối lượng khoảng 34kg/01 tấm, có giá: 1.350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá là 2.550.000 đồng.

Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được của gia đình chị Hòa và gia đình anh Dân, Trung đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mua số cốt pha của HÀ VĂN T, chị Tạ Thị Hương bán cho anh Đinh Văn Thép ở thôn Phú Thành, xã Ml, huyện HL 06 tấm cốt pha bằng kim loại với giá 1.700.000đ. Số còn lại chị Hương đã bán hết, nhưng chị không nhớ bán cho ai. Sau khi biết tài sản đó là tài sản do trộm cắp mà có nên ngày 24/10/2020 anh Thép đã giao nộp cho cơ quan điều tra, đồng thời chị Hương cũng trả lại số tiền mà anh Thép đã mua số cốt pha trên, anh Thép không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với số tiền chị Hương trả cho anh Thép, anh Nguyễn Văn Chiển là người nhà bị cáo đã trả lại cho chị Hương số tiền 1.000.000đ. Chị Hương không yêu cầu Trung phải bồi thường gì thêm.

Đối với số cốt pha HÀ VĂN T đã bán cho anh Nguyễn Văn Hùng sau khi biết được 12 tấm cốt pha bằng kim loại mua của Trung là tài sản trộm cắp nên anh Hùng cũng giao nộp cho cơ quan điều tra. Ngày 24/10/2020, anh Nguyễn Văn Chiển trả lại

cho anh Nguyễn Văn Hùng số tiền 2.100.000đ, anh Hùng không yêu cầu Trung phải bồi thường gì thêm.

Số cốt pha thu giữ được cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị Hòa và anh Lê Văn Dân. Chị Hòa và anh Dân không yêu cầu gì về tài sản đã nhận lại. Đối với số tài sản chưa thu giữ được là 14 tấm cốt pha trị giá 4.180.000đ, chị Hòa yêu cầu bị cáo phải bồi thường bằng giá trị 4.180.000đ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 36F1-284.17 là phương tiện mà Trung sử dụng để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Ngày 21/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện HL đã tạm giữ xe mô tô nói trên. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô đã tạm giữ là của anh Nguyễn Tài Nhân ở thôn Mỹ Thịnh, xã Hl, huyện HL. Anh Nhân đã cho HÀ VĂN T mượn để sử dụng, anh Nhân không biết việc Trung sử dụng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 31/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Nhân. Anh Nhân đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSHL ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố bị cáo HÀ VĂN T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện HL vẫn giữ nguyên quan điểm về việc truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo HÀ VĂN T từ 9 đến 12 tháng tù được trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 589 BLDS. Buộc HÀ VĂN T bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hòa 4.180.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án và tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Trưa các ngày từ ngày 10/9/2020 đến ngày 15/9/2020, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, HÀ VĂN T đã lén lút chiếm đoạt 26 tấm cốt

pha bằng kim loại của gia đình chị Nguyễn Thị Hòa ở thôn Mt, xã Ml, huyện HL trị giá 7.900.000đ; Ngày 02/10/2020 Trung lén lút chiếm đoạt 06 tấm cốt pha bằng kim loại của gia đình anh Lê Văn Dân tại thôn Hoa Trung, xã Hoa Lộc, huyện HL trị giá 2.550.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Trung chiếm đoạt của hai gia đình là 10.450.000 đồng (Mười triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo HÀ VĂN T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng số 04/CT-VKSHL ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL truy tố bị cáo HÀ VĂN T về tội: "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính mà muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Xác định trong 6 ngày liên tiếp từ ngày 10/9 đến 15/9/2020 bị cáo chiếm đoạt 26 tấm cốt pha nhà chị Nguyễn Thị Hòa có giá trị tài sản là 7.900.000đ là một lần thực hiện hành vi phạm tội; Ngày 02/10/2020 bị cáo chiếm đoạt 6 tấm cốt pha của nhà anh Lê Văn Dân có giá trị là 2.550.000đ là một lần thực hiện hành vi phạm tội nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú; Có bố được Chủ tịch nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để tạo điều kiện cho bị cáo lao động trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định và có hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Chiến tự nguyện bồi thường một phần thay cho bị cáo nhưng không yêu cầu hoàn trả nên miễn xét.

Bị cáo phải trả lại về giá trị tài sản cho bị hại theo quy định của pháp luật. Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 4.180.000đ cho chị Nguyễn Thị Hòa.

[7] Về vật chứng: Các tấm cốt pha được thu giữ được trả lại cho bị hại, bị hại

không đề nghị gì thêm nên miễn xét; Đối với chiếc xe mô tô HONDA, loại xe WAVE, BKS: 36F1-284.17 được trả lại cho anh Nguyễn Tài Nhân là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Áp dụng**: Khoản 1 Điều 173; Điều 48; Điều 50; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 584; 585; 589 BLDS; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Tuyên bố**: Bị cáo HÀ VĂN T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo HÀ VĂN T 12 (mười hai) tháng tù được trừ 9 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị Hòa số tiền 4.180.000đ (bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

***Về án phí**: Bị cáo HÀ VĂN T phải nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST.

***Về quyền kháng cáo**: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện HL;*
- *VKSND tỉnh TH;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Người có QLVNVLQ;*
- *Tòa án ND tỉnh TH;*
- *Chi cục THADS huyện HL;*
- *Công an huyện HL;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Sang